



Ngày Tháng Buồn Hiu

Ngọc Ánh



*Ngôi mộ của anh được đắp sơ sài dưới chân núi Đất- Bình Thuận năm 1982
Phía xa là cây cột mà bọn chúng đã trói anh trước khi bắn.*

*Trần Ngọc Ánh thương phu trích lệ
Trần thẳng Tài vị quốc vong thân
Phút sanh ly tử biệt chẳng sờn lòng
Anh nằm xuống cho TỰ DO cả nước
Cát bụi*

Chiếc xe ngừng lại ở cây số 19 của huyện Hàm Thuận trên quốc lộ 1A. Ngôi mộ nằm dưới chân núi đất cách quốc lộ chưa tới một km, ngày đầu tiên ra thăm anh, tôi hỏi người dân quanh vùng hầu như ai cũng biết về vụ xử bắn mười năm trước, họ còn tả rất chi tiết về cái chết của anh. Sau ngày anh bị bắn thì một người quen đã vào Sài Gòn báo tin, anh chị Sáu vội vã đến chụp mấy tấm hình, ngôi mộ đắp sơ sài với tấm bia bằng gỗ viết tên anh, cây cột trói anh vẫn để đó và mấy viên sỏi dưới chân còn vương máu được anh chị gói cẩn thận cất giữ như lưu lại nỗi đau của gia đình. Lá thư được anh chị gói vào trại có mấy chữ “Bây đã về với Má ngày 14/6/1982” như một mật khẩu để tránh sự kiểm duyệt của trại mà đọc ra chỉ có mình tôi hiểu. Vậy là anh đã bỏ chúng tôi ra đi thật rồi! Biết trước thế nào cũng có ngày này. Nhưng sao tôi vẫn thấy lòng quặn thắt nhói đau khi phải đối mặt với sự thật đau buồn.

Đêm đó hai mẹ con vào mừng, tôi ôm thằng bé nghẹn ngào kể cho nó nghe chuyện của Ba bay về trời như dững sĩ trong truyện cổ tích bay đi giết con quái vật hung ác. Nó còn quá nhỏ để đón nhận nỗi buồn quá lớn này. Tôi không thể làm trái tim VyDân tan nát, đêm đó sau khi dỗ thằng bé ngủ, tôi đã khóc như chưa bao giờ đau đớn đến như vậy, biết là dù sớm hay muộn thì mình cũng xa nhau, nhưng mà Tài yêu ơi, anh có thanh thản để về cõi vĩnh hằng khi bỏ lại mẹ con em? Anh nằm đây chắc cũng yên vì nghe đâu trước kia ngọn đồi này là nơi đóng quân của một đơn vị lính VNCH, ít ra anh cũng có đồng đội ở cạnh để cùng chia sẻ nỗi đau đất nước điêu tàn.. Dù xa nhưng tôi vẫn tới lui thăm anh, rủ rừ chuyện này kia cho nỗi buồn nguôi ngoai, khi đau khổ người ta thường kêu Trời ơi, còn tôi chỉ biết khấn nguyện anh thôi, “*Hãy phù hộ cho mẹ con em Tài ơi! Phù hộ cho con để mền VyDân bé bỏng của chúng ta đang phiêu lưu nơi xa xăm nửa vòng trái đất được bình yên.*” mặc dù tôi biết bệnh tật của thằng bé khó mà phục hồi.

Vùng anh ở mùa mưa nước lầy lội, mùa nắng đất khô cằn nứt nẻ, ngôi mộ như lún sâu thêm bên dưới, có lần con ông Thầy cũ theo tôi ra tận đây, hẳn cũng ái mộ anh quá nên hai chị em khiêng những hòn đá dựng lại ngôi mộ cho tươi tắn. Những tưởng anh sẽ yên nghỉ lâu dài nơi đây, nhưng không ngờ họ có kế hoạch mở rộng quốc lộ trong vài năm nữa, có thể sẽ đào tới chỗ anh nằm, suy nghĩ mãi rồi mới tính chuyện hốt cốt, “*Phải mang anh về nhà thôi Tài à, em không muốn mộ anh bị vùi dập nát tan giữa nơi xa lạ này, mặc dù em vẫn chưa biết anh thích ở chùa hay ở nhà thờ, người như anh thì chỉ lên thiên đàng thôi, anh sẽ làm ngọn gió trời bay cao lồng lộng hay làm ánh sáng trên một hành tinh xa xôi, rong chơi quên lãng...em tin thế cho lòng người ngoại.*” Tôi thuê người ra mộ, một tay dân làng ở đây nhận bốc cốt với giá phải chăng và thêm rượu thịt để hẳn lấy can đảm, vì theo lời hẳn kể thì anh chết do hung khí như vậy nên linh thiêng lắm, đêm đêm từ trong nhà ngó vô núi, hẳn thấy bóng người ngồi trên mộ trong ánh lửa bập bùng, dân trong vùng kháo nhau như huyền thoại về ngôi mộ duy nhất trong vùng đất này.

Đất đá xới tung lên cả một buổi chiều mà không thấy anh đâu, tôi cứ khấn thầm “*Tài ơi, giúp em*” mà lòng chỉ muốn điều ngược lại, nghĩa là không có anh trong huyệt mộ này, nghĩa là anh thoát chết như phép lạ rồi bỏ đi đâu mất.. Cái hy vọng mong manh như trẻ con chờ ông Bụt hiện lên cho bao điều ước thần kỳ. Thấy tội nghiệp cho tôi vô cùng trong ảo tưởng mơ hồ ngay lúc này, cả đời tôi cứ ngồi mơ phép lạ xảy ra!

Cuối cùng thì cũng tìm thấy mấy sợi dây nylon cùng khúc xương ống chân, khiến tôi hình dung mọi việc xảy ra trong ngày tang tóc đó, chắc chúng nó đã trói anh, bịt mắt bịt miệng anh, kê súng bắn hàng loạt đạn vào người và sau đó ném xuống hố như người ta vất xác một con chó. Nỗi đau không thể diễn tả được, tôi nghĩ mình phải thật can đảm để đối diện sự thật này. Lần đầu tiên trong đời tôi làm một việc quá sức chịu đựng của mình, cứ tưởng như trong phim khi mở nắp hòm ra, bộ xương khô nằm ngay ngắn trong đó. Nhưng đây là cái chết của một tử tù, bọn Cộng sản đã bắn anh ấy bằng bảy phát súng ghim bất kỳ chỗ nào trên thân thể anh như một mục tiêu cố định, và phát ân huệ trên màng tang để kết liễu sự sống cuối cùng!

Những gì tôi tìm thấy dưới đáy mồ mới là chứng tích của sự tàn ác dã man mà luật pháp quốc tế chắc cũng không thể chấp nhận được khi thi hành án tử hình. Anh là kẻ thù của cả chế độ nên bọn chúng phải hành xử như vậy cho đáng tội hay sao? Không còn cái gì hết ngoài cát bụi thời gian, bộ xương nằm cong queo còn vướng víu dây nhợ của người bị trói, đầu gục sang một bên với hộp sọ vỡ nát, chỉ có chiếc dép nhựa duy nhất nằm trên phần bụng anh, và cục đá xanh quán giẻ nhét vào miệng vẫn còn nguyên màu vải, tôi cũng nhận ra tấm thẻ nhựa lủng một lỗ mà lúc chia tay, tôi đã đưa anh ấy giữ, trong đó là hình vợ con, tôi nghĩ nó đã nằm trên túi áo trước ngực anh, bọn chúng đã bắn trúng tim anh, mấy tấm ảnh đã hòa vào cát bụi, da thịt, quần áo, mọi thứ đã mục nát không còn dấu tích vật dụng nào sót lại ngoài vài hạt nút nhựa của bộ đồ tù. Sự đau đớn uất hận trào dâng khi tôi hình dung ra những gì mà anh ấy đã phải chịu đựng trước và sau khi chết. Nghĩa tử là nghĩa tận, có thể tôi không hiểu hết ý nghĩa của điều này nhưng tôi biết anh ấy chết trong câm lặng vì cục đá nhét vào miệng, anh cũng không đi được vì bị trói, anh không nhìn thấy gì vì cặp kiếng cận của anh bị chúng lấy đâu mất rồi, anh chỉ có một chiếc dép thôi, khi chúng kéo lê anh từ cột bắn đến huyệt mộ nó đã rớt đâu mất và chiếc còn lại được đá xuống sau cùng trên bụng của anh trước khi bọn chúng lấp đất lại.

Cái ác của kẻ giết người không phải là phát súng mà là hành động thô bạo bất nhân trong giờ phút cuối cùng, họ đã thi hành bản án bằng trái tim vô cảm của loài dã thú. Mãi mãi tôi sẽ không bao giờ quên sự thật kinh tởm đáng nguyền rủa này... Tôi mang tất cả những gì được tìm thấy dưới huyệt mộ đem về như một chứng tích của sự tàn ác. Tôi nghĩ đến bản cáo trạng dành cho Cộng sản, chế độ bất nhân này sẽ phải sụp đổ, chỉ còn là thời gian sớm hay muộn thôi. Buổi chiều xám xịt màu mây, giữa vùng núi non gió lộng này tôi không biết phải làm sao với mớ xương cốt xếp lộn xộn trong nón lá, chưa bao giờ tôi làm việc này và cũng không ai chỉ dạy tôi phải làm thế nào cho đúng nghi lễ, phải coi ngày lành tháng tốt để mang anh về cho được giờ hoàng đạo kẻo xui rủi cả nhà... Câu chuyện tù đày của chúng tôi là cái xui tận cùng rồi, không còn gì để sợ, để mất nữa.. Tôi tin ông Trời có mắt và có lẽ công bằng! Tôi chắt cùi trước bia mộ để hỏa táng xương anh thành tro bụi, sau đó trịnh trọng bỏ vào cái bình gốm nhỏ. Bóng chiều lằng vãng khi mặt trời đang khuất dần sau núi, gió lạnh khiến tôi rùng mình, tôi nghĩ hồn thiêng anh đang quanh quẩn bên tôi. Buồn ơi!

Ra đường đón xe về Sài Gòn mà lòng lo lo, xe mà biết mang hài cốt thì không ai dám chờ, họ cũng sợ xui như bao người, tôi cẩn thận gói cái hủ trong chiếc khăn choàng, bỏ vào cái ba lô đeo ngược ra trước, gương mặt thật bình tĩnh mà run khi bước lên xe, lúc sống tính anh cũng thích trêu đùa nghịch ngợm, biết đâu được anh phá chuyển xe này, quả thật, tới ngã ba Dầu Giây xe bị “ban”, gần vô ngõ Saigon xe chết máy lần nữa. Tôi ngồi im trên xe mà cứ vái thầm “*Xin cho đến nhà bình yên anh ơi!*”

Tôi viết thư hỏi ý những người thân của Tài bên Pháp nên để anh ấy ở đâu, anh Ba hỏi vặn lại “*Vậy em muốn để ở đâu?- “Em muốn để ở nhà”* . Tôi đặt anh bên cạnh hình Ba má Sáu trên bàn thờ và mỗi ngày đốt nhang cho hương linh anh ấm cúng, tôi vẫn tin rằng anh luôn ở bên tôi để chở che tôi trong biển đời mệnh mông đầy bất trắc này. Mỗi ngày tôi dọn cơm đều có cái chén đôi đũa dành riêng cho anh. Khi con bé lớn lên một chút, nó vẫn vô tư làm theo lời Má dạy, nó không biết bác ấy là ai mà tôi yêu quý trân trọng như vậy, thỉnh thoảng trẻ con loay hoay trên bàn ăn làm rơi chiếc đũa, con bé lại suýt xoa xin lỗi bác và đặt lại cho ngay ngắn. Hơn chục năm trôi qua, cả nhà tôi không ai biết điều đó, thật tình tôi cũng không muốn tâm sự kể lể với người thân về mọi đau buồn trong quá khứ, tình cảm gia đình hàn gắn được là tốt rồi, tuyệt đối không nhắc lại chuyện cũ để ray rức thêm.

Tôi có căn nhà nhỏ trên Thủ Đức. Không có bóng dáng người đàn ông trong cuộc sống của hai mẹ con, chúng tôi bình yên hạnh phúc bên nhau, có chút chữ nghĩa kiến thức và tấm chân tình để giúp hàng xóm khi họ cần, từ chuyện nhỏ như đưa rước mấy đứa trẻ đến trường hay viết dùm đơn từ này nọ, chạy qua giúp đỡ khi tối lửa tắt đèn, lâu dần bà con trong xóm thương mến tin cậy bầu tôi làm tổ trưởng dân phố.

Chức vụ cho vui vậy mà, dĩ nhiên tôi có lập trường riêng của mình, không ai biết về dĩ vãng tù tội đen tối của tôi cho đến một hôm đi làm về tôi nhận được thư mời của tên trưởng Công an phường với nội dung “có việc riêng”. Trục giác cho tôi biết rằng bọn họ vẫn chưa để tôi yên.

Câu đầu tiên hẳn hỏi “*Chồng chị sao chết vậy?*” Tôi biết là hẳn đã biết mọi chuyện nên tôi cũng không cần che giấu, tôi kể một hơi dài sự thật về bản án của mình và nhìn thẳng vào mặt hẳn kết luận “*chuyện đã hơn hai chục năm rồi, thời đó tôi còn trẻ như anh bây giờ, nếu anh là tôi sống trong thời điểm khó khăn ấy thì anh cũng phải khó chịu và phản kháng vậy thôi.*” Tên Công an cúi đầu suy nghĩ, hẳn cũng thú thật là bất ngờ khi biết về lý lịch của tôi do cấp trên thông báo “*Cả thời gian dài chị sống trong khu vực do tôi quản lý mà tôi không biết chị là ai thì cũng lạ*”- “*Nếu anh không cho ở thì tôi đi*” miệng nói cứng mà lòng tôi lo lắng không biết đi đâu bây giờ, nhưng hẳn làm như thông cảm vì rõ ràng suốt thời gian qua tôi luôn chứng tỏ mình là một công dân sống tốt ở địa phương “*Không có gì đâu, chị cứ ở lại, miễn đừng dính líu gì với bọn phản động chống phá nhà nước là được rồi*” tôi cười thầm thì ra hẳn cũng ngán “*bọn phản động*”. Nói thì có vẻ như chuyện của tôi không có gì đáng ngại nhưng chỉ tuần sau trên phường lấy cớ là tôi bận đi làm không có thì giờ họp hành để thay tên đảng viên về hưu lên làm tổ trưởng, dân ai cũng thắc mắc sự thay đổi kỳ cục này, riêng tôi thì quá biết nguyên nhân vì sao, Cộng sản nói một đảng làm một nẻo vốn là bản chất gian xảo của bọn chúng. Thật ra tôi chỉ muốn yên thân!

Rồi Má tôi cũng biết chuyện tôi để hủ cốt anh Tài trong nhà khi con bé về thủ thi với bà ngoại về cái chén đôi đĩa bên mâm cơm, cả nhà cũng ngạc nhiên y như tên Công an phường biết tôi “*phản động*”. Má không nói gì chuyện đã qua nhưng bà khuyên tôi nên đem vô chùa “*Ai đời nhà có con nít mà để hủ cốt trong nhà để vong linh ám ảnh không tốt cho đứa nhỏ*”. Tôi cười làm thinh, anh ấy là người tốt chứ đâu phải ma quỷ gì đâu mà sợ, cái đáng sợ là bọn ma vương lộng hành bên ngoài húng hiếp áp bức người dân kia kìa. Xã hội ngày càng phát sinh nhiều tệ nạn trộm cướp giết người, xì ke gái đĩ, quan chức thì tham nhũng trắng trợn, làm gì đụng tới công quyền là phải có bao thư dứt lốt mới xong việc. Mạnh ai nấy quơ quào đập dẫm lên nhau để kiếm sống bằng mọi thủ đoạn lưu manh. Ba tôi nếu còn sống chắc ông cũng hối hận vì cái công cuộc giải phóng thần thánh của mình chẳng còn tuyệt vời hay ho như lý tưởng mà ông bỏ cả đời để theo đuổi phục vụ.

Biết sống cũng không thoải mái trước đôi mắt cú vọ của tụi Công an địa phương lâu lâu kêu lên phường để hỏi han vớ vẩn, nhất là những dịp lễ 30/4 hay 2/9 bọn chúng gọi là “*làm công tác tư tưởng*” như một hình thức răn đe, tôi bán nhà dọn về Củ Chi. Vùng quê xa xôi này mà dân chúng đa phần là “*gia đình cách mạng*” nhưng còn rất nghèo, có thể trước đây là vùng chiến khu, cái nôi của đất thép thành đồng nên nhà nào cũng có con em tham gia vào biệt động hay du kích để chiến đấu trong hàng ngũ Việt Cộng, nhưng khi hòa bình rồi vinh quang lại thuộc về mấy tên đảng viên cao cấp tiếp thu Sài Gòn phần hoa đô hội, hưởng giàu sang phú quý do cướp chính quyền mà có được. Mấy o du kích nhỏ bây giờ đã già, đất nước hoà bình, mấy o trở lại với mảnh vườn miếng ruộng, hay ôm lấy nghề tráng bánh truyền thống để khi trái gió trở trời đau nhức từng cơn vì mảnh bom miếng đạn còn vương vãi đâu đó trên cơ thể. Sở dĩ tôi chọn Củ Chi vì tánh lương thiện chơn chất của họ chưa bị “*nhiễm mẫn*” với xã hội trời thần đất lở ở thành phố, dân chúng đa phần đều hiền lành dễ thương và dĩ nhiên họ cũng không biết tôi là ai cho đến ngày tôi theo chồng qua Mỹ.

Hủ cốt để lại thì hương tàn khói lạnh cũng thương cho anh ấy, mà đem đi thì chắc anh cũng không thích vậy đâu, bởi vì mục đích anh chiến đấu cho Công Bằng Tự Do của đất nước Việt Nam nên dù chết thì anh cũng phải chọn sự ở lại như một người lính đầy dũng khí. Sau khi bàn bạc với gia đình bên anh, tôi chọn ngày mang anh ra giữa sông Sài Gòn để tro cốt anh hoà với phù sa đất Mẹ. Cát bụi xin trả về cát bụi.

Hãy ra đi thanh thản Tài ơi, mọi người sẽ luôn nhớ tới anh như một anh hùng đã hy sinh vì Quê hương Đất nước và trong tận cùng sâu thẳm của trái tim em thì anh vẫn luôn có một chỗ để nhớ để yêu.

Ông già Noel là Mẹ!

Tôi có hai đứa con mà đứa nào cũng mồ côi cha rất sớm. Khi thằng con trai đầu lòng được hơn một tuổi thì bất hạnh xảy ra, vợ chồng con cái nhà tôi kéo nhau vào trại giam không hẹn ngày về... Thật ra câu chuyện đáng buồn này nếu nhìn theo góc độ nào đó cũng không có gì bi thảm, bụng làm thì dạ ráng chịu vậy. Bất cứ ai còn có tấm lòng với quê hương đất nước khi nhìn thấy cảnh trái tai gai mắt, áp bức bất công xảy ra trong cái gọi là Xã hội chủ nghĩa mà Cộng sản miền Bắc xâm chiếm và thống trị miền Nam sau ngày 30/4/75 thì

cũng làm như chúng tôi thôi, dù sự phản đối được thể hiện bằng cách này hay cách khác. Vợ chồng chúng tôi bị bắt về tội phản động, nhà cửa bị niêm phong và tôi chỉ kịp mang theo mấy gói gạo lứt Bích Chi cùng ít khăn tả cho con.. Ngoài ra tất cả đều mất hết, kể cả tính mạng của chồng tôi. Nhưng điều tôi ân hận nhất đời là phải đẩy thằng bé vào trong hoàn cảnh khốn khổ này. Đêm Giáng Sinh đầu tiên trong phòng biệt giam tăm tối ở một tỉnh nhỏ xa lạ ngoài Trung, tôi nghe tiếng chuông nhà thờ đổ rất gần, tôi ôm thằng bé đang khóc ngất vì đói sữa mà nát cả lòng “*Lạy Chúa con là người ngoại đạo, nhưng tin có Chúa ngự trên cao...*” Tôi thành tâm cầu nguyện theo cái cách riêng của mình để mong Chúa nghe thấy, nhưng chắc Ngài cũng bận rộn với hàng triệu triệu con chiên đang khốn khổ trong cái xã hội loi nhoi ngoài kia cần cứu rỗi hơn, nên bóng tối vẫn phủ trùm quanh đây sự im lặng đáng sợ và tôi lại mơ đến ông già Noel đầy huyền thoại của tuổi thơ. “Ước gì ông già Noel là có thật để ông mang đến đây một bình sữa cho thằng bé nhà tôi”

Rồi những năm tháng lạnh lùng trôi qua trong trại giam, chồng tôi bị tử hình sau đó không lâu, con trai tôi qua những cơn sốt nặng không thuốc men, thiếu dinh dưỡng, thoi thóp trong hôn mê kéo dài... Để khi tỉnh dậy thì tay chân co rút và lưỡi líu lại, một bác sĩ tù nào đó nói với tôi về di chứng của bệnh viêm não. Tôi tuyệt vọng tưởng mình có thể giết chết đứa bé và tự tử để thoát khỏi kiếp lưu đày. Nhưng khi nghe tiếng kêu thét đầy hoảng sợ của con, tôi lại chùn tay bật khóc!.. Gương mặt ngây thơ của nó đáng yêu biết bao nhiêu, tôi phải sống để giữ lời hứa với anh ấy là sẽ nuôi dạy nó nên người, cho dù bây giờ hình hài nó không còn giống như bao đứa trẻ khỏe mạnh bình thường khác, cho dù chúng tôi đang sống trong sự trả thù hèn hạ của bên chiến thắng, nhưng tôi không thể dạy nó lòng căm ghét kẻ đã giết cha nó, không thể dạy nó sự oán hận cái xã hội đã đẩy người dân vào bước đường cùng. Chưa bao giờ tôi kể cho nó nghe về sự thật đáng buồn của gia đình mình. Tôi không muốn tinh thần nó bị tổn thương, chịu đựng một thân thể khiếm khuyết cũng đủ làm đau nó cả đời rồi.

Nó chỉ là thằng bé tật nguyền lớn lên ngơ ngác giữa núi rừng hiu quạnh, bệnh hoạn èo uột như rong rêu bám vào cái lu mẻ ở xóm, như bụi cỏ dại mọc trên bờ tường đá quán đầy kìm gai sau trại. Cả tuổi thơ buồn thảm của nó chỉ biết có Mẹ thôi, Mẹ là Trời là Đất, là nắng sớm là mưa chiều, là trăng treo ngoài cửa sổ, là tiếng cú kêu thê thiết đêm sương lạnh... Tôi gom hết những yêu thương dành cho nó, tôi cố đem những kiến thức mà tôi có được để mong dạy cho thằng bé quen dần với đoạn đời đầy gian khổ hôm nay, nhưng có lẽ nó quá nhỏ bé để cảm nhận ra cuộc sống bất thường này, nên dễ dàng chấp nhận hiện tại trong sự hồn nhiên đến xót xa. Mỗi ngày đối với nó đều là những trang sách mới toanh với nhiều điều thú vị mà thằng bé ba- bốn tuổi đầu như nó luôn hồ hởi phấn khởi để ..nghe, từ một chiếc lá rơi bên hàng rào hay hòn sỏi lượm ngoài bờ suối trong lúc đi lao động, hoặc lông chim vương ngoài bụi tre đều là những câu chuyện cổ tích đầy sinh động mà tôi cố gắng tưởng tượng ra để làm quà cho nó. Và dĩ nhiên hình ảnh ông già Noel tuyệt vời không thể thiếu trong tuổi thơ tội nghiệp của nó.

Bắt đầu từ cánh thiệp Giáng Sinh của ai đó gửi vào trại cho người thân, nhưng bị tên Công an gác cổng ném đi không cho nhận (liên lạc thư từ thăm hỏi đã khó khăn, huống chi loại bưu thiếp xa xỉ của đế quốc) cánh thiệp nhàu nát lem luốc bị gió cuốn vào đồng rơm sau nhà kho và tôi cũng vội cuốn nó trong vạt áo mang về. Đêm đó hai mẹ con chun vô mừng đốt đèn lên để ngắm hình ông già Noel có hàm râu dài trắng như tuyết, mặc bộ đồ đỏ chót và sau lưng vác một bao đầy quà. Tôi nói thao thao với thằng bé như thể tôi đã từng gặp ông, từng được ông ôm vào lòng và cho những món quà mà tôi đã viết thư xin ông trước ngày Giáng Sinh hàng năm. Nhưng bây giờ thì khác hơn một chút, ông quá bận rộn nên không thể đến thăm từng đứa trẻ được, chỉ cho quà những bé ngoan nếu nó treo chiếc vớ ngoài cửa sổ trong đêm 24 tháng 12. Trong đồng đồ nhàu nát của hai mẹ con, tôi tìm thấy chiếc vớ len cũ kỹ của nó hồi mới nhập trại, nó có vẻ thất vọng khi thấy chiếc vớ quá nhỏ lại còn bị rách ở dưới gót, món quà có thể bị rách mất... Tôi đành phải cất ống tay áo mình ra may cho nó cái túi ba gang như trong truyện ăn khế trả vàng và rù rì với bạn bè chung quanh xin ít kẹo bánh để dành làm quà cho nó. Ông già Noel đã hứa như vậy mà. Đêm đó nó ngủ không yên, lâu lâu lại ngóc đầu nhìn ra cửa sổ trông chờ..

Với tôi thời gian này là những khoảng đời đau buồn nhất mà tôi phải chịu đựng trong cảnh tù đầy khốn khổ, nhưng có lẽ là niềm hạnh phúc của cả hai chúng tôi là được sống bên cạnh nhau trong thời gian khá dài, khi mà những túng thiếu đói kém đã trở thành chuyện bình thường trong mỗi ngày qua đi cháo rau hiu hẩm, dù bệnh tật đã dày đọa thằng bé đến kiệt sức, có lúc tôi tưởng nó bỏ Mẹ theo Ba... Nhưng ơn Trời! Nó vẫn sống sót đến ngày rời khỏi trại giam. Một tổ chức nhân đạo của quốc tế đã vào trại mang nó đi xa hơn, thoát khỏi gông cùm khắc nghiệt của cái đất nước mà Ba mẹ nó đã chọn ở lại sau những ngày đen tối đó.

Hơn mười năm mòn mỏi tù đày, cuối cùng tôi cũng được thả về sau khi bỏ lại cả khoảng trời thanh xuân tươi trẻ của mình trong trại giam. Ngày về thênh thang đến trống rỗng, tôi không biết mình phải làm gì, sống ra sao trong những ngày tháng tới.. Mọi thứ đều thay đổi, xa lạ khiến tôi như hụt chân chới vơi, cái cảm giác bơ vơ lạc lõng trong thành phố thay tên lạ lẫm này làm tôi thấy mình cô đơn đến tội nghiệp... Con bé được sinh ra như một định mệnh trời tru, thật lòng tôi không yêu người đàn ông ấy, nhưng tôi phải cảm ơn anh ta đã cho tôi một sinh linh bé bỏng này, nó đáng yêu biết bao nhiêu khi làm thay đổi cuộc sống buồn tẻ của tôi. Được làm Mẹ là một thiên chức cao quý, trong hoàn cảnh này tuy buồn nhưng tôi thấy nguôi ngoai nhiều khi mỗi ngày nhìn nó lớn lên hồn nhiên mạnh mẽ. Tôi cố gắng để trở thành người phụ nữ đảm đang trong vai trò "*Ba mẹ là bóng mát, che chở suốt đời con*". Tôi trở lại giảng đường khi con bé vừa vô lớp một, để sau giờ tan ca mệt mỏi, tôi lật sách ra đọc thì con bé cũng ê a tập đánh vần, thế mà rờn rã mấy năm trời hai mẹ con "thi đua lập thành tích", con bé cứ học sinh giỏi, học sinh xuất sắc đều đều, còn tôi thì rớt dài dài mấy môn lịch sử Đảng... Nhưng không hề gì, học để có chút kiến thức nhỏ nhoi trong cuộc sống bon chen này, còn hơn chấp nhận sự thua thiệt vì dốt nát, tôi vẫn thích tự đứng trên đôi chân của mình, dù mỗi đuối!!

Dĩ nhiên ông già Noel cũng không thể thiếu trong tuổi thơ êm đềm của con bé, khi thì hộp bút chì màu, con búp bê hay cái áo đầm trong lứa tuổi mẫu giáo, lớn lên một chút nó biết viết thư gửi ông già Noel để vòi quà thì tôi "gài độ" thêm mức khen thưởng chăm ngoan cho nó "phần đầu tiên bộ". Có năm nó còn vẽ bản đồ chỉ đường cho Ông già Noel qua phát quà cho bạn của nó, vì hỏi ra trong cái xóm lao động nghèo này, không đứa nào biết có Ông già Noel tồn tại trong đời. Để củng cố niềm tin của nó, tôi lại tốn công gói thêm vài món quà để nửa đêm Noel chờ tụi nhỏ ngủ mà treo lên cây trứng cá trước nhà. Có thấy được vẻ mặt hí hửng của chúng nó khi nhận quà thì mới cảm nhận được sự cần thiết của Ông già Noel đầy huyền thoại trong trí tưởng tượng thơ, tác động lên việc hình thành nhân cách của trẻ nhỏ, phải ngoan, phải chăm học, phải biết vâng lời cha mẹ thầy cô thì mới có quà. Và con bé tôi đã lớn lên trong niềm tin như vậy, cứ mỗi năm nó lại gửi thư cho Ông già Noel tâm sự vòng vo ở đoạn đầu và xin quà ở đoạn cuối, thỉnh thoảng nó còn chê ông viết chữ khó đọc hơn năm ngoái hay chỉ viết có mấy dòng khi bây giờ nó đã biết đọc rào rào. Và tôi lại cố rèn chữ theo ý nó, viết lưu loát tình cảm hơn ... Cho đến năm nó lên 12 tuổi, một hôm từ trường trở về, nó thủ thỉ với tôi "*Tụi bạn con nói không có ông già Noel đâu, là Má mày làm đó, nghĩa là sao Má?*".

Tôi chợt khựng người bối rối, thật lòng lúc đầu bịa ra câu chuyện Ông già Noel tôi chỉ muốn con mình vui trong cảnh mẹ góa con cô, nhưng nếu sự dối trá là một điều không thể chấp nhận được đối với trái tim ngây thơ, và niềm tin hồn nhiên của con trẻ, thì có lẽ tôi cũng nên quỳ sám hối về những gì mà tôi đã làm cho các con tôi trong tuổi thơ cô đơn bất hạnh của chúng nó. Tôi ôm con bé vào lòng với niềm xót xa thương cảm "*Ông già Noel chỉ có thật khi ai tin vào điều đó, nếu con tin thì ông ấy sẽ yêu thương con, sẽ ở bên cạnh con, cũng như Má vậy thôi, con tin là Má luôn yêu thương con thì Má sẽ giữ mãi tình yêu đó cho con.*"

Thế đấy, chuyện ông già Noel là có thật trong tuổi thơ của tất cả trẻ em trên trái đất này, hàng năm bưu điện khắp nơi vẫn nhận đầy thư gửi cho Ông già Noel, và họ cũng chuyển những gói quà đến các trẻ nhỏ dưới nhiều hình thức khác nhau, để tạo nên mùa Giáng Sinh lung linh sống động, biểu tượng Ông già Noel là hạt giống của niềm tin, của hy vọng, của tình yêu thương không biên giới được chia sẻ ấm áp, là trái tim nhân hậu, là tấm lòng bao la của cha mẹ dành cho các con, cho dù khi chúng nó nhận thức rằng Ông già Noel chỉ là sản phẩm tưởng tượng của người lớn, nhưng cả thế giới không ai cảm thấy thất vọng về niềm tin hoang đường này, thật lòng mà nói, có phải bạn cũng thích được nhận quà trong đêm Giáng Sinh? Dù chỉ là một tấm card mỏng manh hay cái ôm choàng thân tình của bạn bè, người thân. Sự ấm áp có sức lan tỏa kỳ diệu trong cái lạnh giá của cuộc sống hôm nay. Hãy tin như vậy đi.